Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-02-04 15:59:27 +07:00

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 153/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Dân số ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế tại Tờ trình số 54/TTr-BYT ngày 09 tháng 01 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Thành Long

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15

(Ban hành kèm theo Quyết định số 152/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, Quốc hội thông qua Luật Dân số số 113/2025/QH15, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 07 năm 2026. Để triển khai thi hành kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thi hành Luật Dân số kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trên phạm vi cả nước:

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành, phân công và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Dân số bảo đảm kịp thời, toàn diện, thống nhất, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả;

b) Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật Dân số trên phạm vì cả nước;

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong việc triển khai, thi hành Luật Dân số và các văn bản quy định chỉ tiết một số điều của Luật.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Dân số;

b) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Dân số;

c) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí;

d) Phát huy vai trò chủ động, tích cực của các bộ, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện theo đúng tiến độ, bảo đảm tính thống nhất, chất lượng, thiết thực, hiệu quả;

đ) Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Luật Dân số.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền về Luật Dân số

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Dân số bằng các hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế, tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến Luật Dân số, các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết Luật này trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm phù hợp với pháp luật về công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng và quản lý nội dung số;

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Y tế, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình khác;

c) Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở trung ương và địa phương;

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo;

đ) Kết quả: Các hội nghị, hội thảo, chương trình, tọa đàm, tài liệu phổ biến.

2. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Dân số

a) Nội dung thực hiện: Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thực hiện theo quy định của Luật Dân số và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10;

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Y tế và các bộ, ngành, địa phương có liên quan;

c) Cơ quan phối hợp:

- Bộ Tư pháp, các bộ, ngành có liên quan chịu trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Bộ Y tế trong việc soạn thảo các văn bản do Bộ Y tế chủ trì soạn thảo, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo Kế hoạch này;

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm xây dựng và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật Dân số.

3. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung thực hiện:

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan;

b) Cơ quan thực hiện:

- Bộ Y tế tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước; các bộ, cơ quan ngang bộ;

- Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước được phân công.

c) Thời gian thực hiện:

Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi kết quả rà soát, tình hình xử lý văn bản thuộc thẩm quyền và đề xuất, kiến nghị (nếu có) về Bộ Y tế trước ngày 01 tháng 02 năm 2026 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật

a) Nội dung: Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dân số thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công;

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Y tế;

c) Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ;

d) Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 4 năm 2026.

5. Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật Dân số và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Cơ quan thực hiện: Bộ Y tế, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan;

b) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo;

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Y tế có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện và báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật trong phạm vi quản lý; hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Y tế để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan kịp thời phản ánh về Bộ Y tế để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.